

Số: **21/2022/QĐST- KDTM**

Long Biên, ngày 15 tháng 8 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05/8/2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 06/2022/TLST - KDTM ngày 08/02/2022 về việc: **“Tranh chấp Hợp đồng xây dựng”**.
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội và Pháp lệnh án phí và lệ phí.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 05/8/2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**\* Nguyên đơn: Công ty Cổ phần L**

Trụ sở: Số 21 phố Đ, phường Đ, quận H, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Thế Đ- Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị L (Theo giấy ủy quyền số công chứng 221124/GUQ tại Văn phòng công chứng Đào và đồng nghiệp).

**\* Bị đơn: Công ty Cổ phần đầu tư và xây lắp T**

Trụ sở: Số 116 phố V, phường P, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức H - Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền:

- Ông Nguyễn Ngọc A, sinh năm: 1970

HKTT: Nhà D2, khu 7,2ha, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

- Ông Nguyễn Hữu P, sinh năm: 1978

HKTT: Khu phố Hồi Quan, Tương Giang, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

- Ông Tạ Đông H, sinh năm: 1977

HKTT: Tổ dân phố số 1, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Công ty cổ phần Đầu tư và xây lắp T xác nhận còn nợ Công ty Cổ phần L tổng số tiền:

- *Tổng: 1.005.883.144 đồng (Một tỷ không trăm linh năm triệu tám trăm tám mươi ba nghìn một trăm bốn mươi bốn đồng)*

Trong đó: - Nợ gốc: **755.972.055 đồng** (Bảy năm mươi lăm triệu chín trăm bảy mươi hai nghìn không trăm năm mươi lăm đồng).

- *Nợ lãi: 249.911.089 đồng (Hai trăm bốn mươi chín triệu chín trăm mười một nghìn không trăm tám mươi chín đồng)*

Hai bên thỏa thuận lộ trình thanh toán như sau:

- Đợt 1: Công ty CP đầu tư và xây lắp T sẽ thanh toán số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) chậm nhất là ngày 15/8/2022.

- Đợt 2: Công ty CP đầu tư và xây lắp T sẽ thanh toán tiếp số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) chậm nhất là ngày 21/9/2022.

Công ty CP đầu tư và xây lắp T thanh toán số tiền 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng) theo đúng thời hạn trên thì Công ty Cổ phần L miễn toàn bộ số tiền nợ gốc còn lại là 355.972.055 đồng (Ba trăm năm mươi lăm triệu chín trăm bảy mươi hai nghìn không trăm năm mươi lăm đồng) và toàn bộ số tiền nợ lãi là 249.911.089 đồng (Hai trăm bốn mươi chín triệu chín trăm mười một nghìn không trăm tám mươi chín đồng). Công nợ hai bên đã thanh toán xong.

Trường hợp Công ty CP đầu tư và xây lắp T vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào trong 2 đợt thanh toán trên thì Công ty CP đầu tư và xây lắp T phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc còn lại của **755.972.055 đồng** (Bảy năm mươi lăm triệu chín trăm bảy mươi hai nghìn không trăm năm mươi lăm đồng) trừ số tiền đã thanh toán (nếu có) và phải thanh toán số tiền nợ lãi là 249.911.089 đồng

(Hai trăm bốn mươi chín triệu chín trăm mười một nghìn không trăm tám mươi chín đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ thời điểm vi phạm nghĩa vụ thanh toán với lãi suất 10%/1 năm.

**3. Về án phí :** Công ty CP đầu tư và xây lắp T chịu toàn bộ án phí KDTM theo quy định của pháp luật là 21.088.247 đồng (*Hai mươi một triệu không trăm tám mươi tám nghìn hai trăm bốn mươi bảy đồng*).

Hoàn trả Công ty cổ phần L số tiền **19.607.022 đồng** (*Bằng chữ: Mười chín triệu sáu trăm linh bảy nghìn hai mươi hai đồng*) đã nộp tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số 0064913 ngày 13/01/2022 tại Chi cục thi hành án quận Long Biên.

*Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THA DS quận Long Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**  
**Thẩm phán**

**Nguyễn Đăng Vĩnh**